TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỸ XUYÊN** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HNGĐ-ST.
Ngày: 03/3/2020.
V/v "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Ái Mỹ.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Lý Thị Đào.

2. Bà Lâm Thị Tám.

- Thư ký phiên toà: Bà Ngô Thị Tiểu Loan – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Tài– Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 340/2019/TLST-HNGĐ ngày 13/12/2019 về việc "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2020, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Võ Kim Ng, sinh năm 1995 (có mặt).

Hộ khẩu thường trú: Số 215 Trần Bình Trọng, khóm 1, phường 2, thành phố ST, tỉnh ST.

Địa chỉ liên hệ: Số 246/5 Trương Công Định, khóm 5, phường 2, thành phố ST, tỉnh ST.

- *Bị đơn:* Ông Phạm Minh V, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp Đào Viên, xã Thạnh Quới, huyện MX, tỉnh ST.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện về việc ly hôn đề ngày 29/11/2019, chứng cứ có trong hồ sơ và tại phiên toà hôm nay, nguyên đơn bà Võ Kim Ng trình bày: Bà và ông Phạm Minh V kết hôn vào năm 2016. Đến ngày 10/5/2017 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố ST, tỉnh ST. Trong quá trình chung sống vợ chồng không hạnh phúc, thường xuyên bất đồng ý kiến, mâu thuẫn ngày càng trầm trọng nên khoảng tháng 10 năm 2019 đến nay bà và ông V không còn sống chung với nhau nữa.

Đến nay bà Ng và ông V không còn liên hệ cũng không quan tâm lẫn nhau. Bà Ng xác định hôn nhân không còn hạnh phúc, bà và ông V không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng, nên bà Ng yêu cầu Tòa án giải quyết cho bà được ly hôn với ông Phạm Minh V.

Về con chung: Bà Võ Kim Ng và ông Phạm Minh V có một người con chung tên Phạm Gia Ph, sinh ngày 07/3/2017, hiện nay con chung đang sống với bà Ng.

Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Đối với bị đơn ông Phạm Minh V:* Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã cấp, tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng cho ông Phạm Minh V theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự, nhưng ông V không gửi ý kiến bằng văn bản cho Toà án biết đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, cũng không đến Toà án để tham gia phiên họp về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không đến tham gia phiên toà xét xử sơ thẩm.

Tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Trong quá trình thụ lý, xét xử vụ án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và nguyên đơn đã chấp hành đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, bị đơn ông Phạm Minh V đã được cấp, tống đạt các văn bản tố tụng theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự, vụ án được đưa ra xét xử đến lần thứ hai nhưng ông V vẫn vắng mặt không có lý do, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn ông Phạm Minh V.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 4 điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273; Điều 278 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội; Áp dụng khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; khoản 1, 3 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82; Điều 83 của luật hôn nhân và gia đình năm 2014: Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Võ Kim Ng; Về con chung: Giao cho bà Võ Kim Ng được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Phạm Gia Ph, sinh ngày 07/3/2017 đến tuổi trưởng thành. Ông Phạm Minh V được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở; Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Võ Kim Ng không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con nên không đặt ra xem xét; Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét; Về nợ chung: Không có nợ chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Bị đơn ông Phạm Minh V đã được cấp, tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng theo trình tự thủ tục tố tụng dân sự, vụ án được đưa ra xét xử đến lần thứ hai, nhưng ông V vẫn vắng mặt, nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 tiến hành xét xử vắng mặt đối với bị đơn ông Phạm Minh V.

Về nội dung:

[1] Vụ kiện của bà Võ Kim Ng và ông Phạm Minh V là loại kiện hôn nhân và gia đình về việc ly hôn. Bà Võ Kim Ng và ông Phạm Minh V kết hôn vào năm 2016. Đến ngày 10/5/2017 đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường 2, thành phố ST, tỉnh ST. Như vậy, quan hệ hôn nhân giữa bà Võ Kim Ng và ông Phạm Minh Vg là hôn nhân hợp pháp. Khi thụ lý vụ án, Tòa án thông báo cho ông V về việc thụ lý vụ án theo thông báo số 340/TB-TLVA ngày 13/12/2019, thông báo cho các đương sự để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải giữa bà Võ Kim Ng và ông Phạm Minh V, nhưng ông V vẫn không đến Tòa án để tham gia hòa giải theo thông báo và giấy triệu tập của Tòa án. Tại phiên tòa hôm nay, bà Ng kiên quyết yêu cầu ly hôn với ông V, vì kể từ tháng 10 năm 2019 đến nay bà Ng và ông V không còn chung sống, không còn quan tâm nhau. Xét thấy, bà Ng và ông V không thể hàn gắn tình cảm vợ chồng, nếu tiếp tục kéo dài hôn nhân sẽ không có hạnh phúc, mục đích hôn nhân giữa bà Võ Kim Ng và ông Phạm Minh V không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng khoản 1 Điều 53, khoản 1 Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Võ Kim Ng.

[2] Về con chung: Trong thời gian chung sống bà Võ Kim Ng và ông Phạm Minh V có 01 người con là Phạm Gia Ph, sinh ngày 07/3/2017, hiện nay con chung đang sống với bà Ng. Khi ly hôn, bà Ng yêu cầu được nuôi con đến tuổi trưởng thành. Xét thấy, cháu Phạm Gia Ph đang sống với bà Ng và cháu Ph dưới 36 tháng tuổi, nên Hội đồng xét xử thống nhất căn cứ vào khoản 3 Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình 2014, giao cho bà Ng được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung là Phạm Gia Ph đến tuổi trưởng thành. Ông Phạm Minh V được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

[3] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Võ Kim Ng không yêu cầu ông Phạm Minh V cấp dưỡng nuôi con, nên không đặt ra xem xét.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[5] Về án phí sơ thẩm: Bà Võ Kim Ng phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân và gia đình sơ thẩm theo định tại khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự 2015 và theo quy định tại điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[6] Vấn đề Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng

trong quá trình thụ lý, xét xử vụ án và ý kiến về việc giải quyết vụ án là có căn cứ Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; khoản 4 điều 147; Điều 271; khoản 1 Điều 273; Điều 278 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Áp dụng khoản 1 Điều 53; khoản 1 Điều 56; khoản 1, 3 Điều 81; khoản 1, 3 Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014.

Tuyên xử:

[1] Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Kim Ng được quyền ly hôn với ông Phạm Minh Và.

[2] Về con chung: Giao cho bà Võ Kim Ng được quyền chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Phạm Gia Ph, sinh ngày 07/3/2017 đến tuổi trưởng thành.

[3] Ông Phạm Minh V được quyền thăm nom con chung, không ai được quyền cản trở.

[4] Về cấp dưỡng nuôi con: Bà Võ Kim Ng không yêu cầu ông Phạm Minh V cấp dưỡng nuôi con, nên không đặt ra xem xét.

[5] Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không đặt ra xem xét.

[6] Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét.

[7] Về án phí: Bà Võ Kim Ng phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí bà Ng đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000085 ngày 09/12/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện MX. Như vậy, bà Ng đã nộp xong.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (đối với đương sự vắng mặt thì thời hạn kháng cáo được tính kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú) để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh ST xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền yêu cầu thi hành án, thoả thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận*:**
- VKSND huyện MX;
- Các đương sự;
- UBND phường 2, TP. ST, tỉnh ST *(Giấy CNKH số 67/2017, ngày 10/5/2017).*
- TAND tỉnh ST;
- Chi cục THA dân sự huyện MX;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Ái Mỹ